

Số: 19/2021/QĐCNHGT-DS

Cầu Giấy ngày 05 tháng 05 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào đơn yêu cầu thuận tình ly hôn đề ngày 04/03/2021 (nộp trực tiếp Tòa án ngày 06/04/2021) của anh Quách Văn T và chị Nguyễn Thị X.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 04 năm 2021 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ yêu cầu thuận tình ly giữa:

- Người yêu cầu: Anh **Quách Văn T** – sinh năm 1976

HKTT và trú tại: Số 22, tổ X, phường D, quận C, Thành phố Hà Nội.

- Người yêu cầu: Chị **Nguyễn Thị X** – sinh năm 1977

HKTT và trú tại: Số 22, tổ X, phường D, quận C, Thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án, cùng các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**XÉT THẤY:**

Kết quả hòa giải thành có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận nội dung hòa giải thành của các bên cụ thể như sau:

1.1/ Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Quách Văn T và chị Nguyễn Thị X.

1.2/ Về con chung: Anh Quách Văn T và chị Nguyễn Thị X có 02 con chung là:

Cháu Quách Thị Hoài L – sinh ngày 30/08/2001. Hiện nay cháu L đã trên 18 tuổi, anh chị không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Cháu Quách Thị P – sinh ngày 21/03/2007. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận cháu P sẽ do anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T không yêu cầu chị X cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị X cho đến khi có quyết định khác.

Chị X được quyền thăm nom, chăm sóc con chung. Anh T và những người thân trong gia đình anh T không ai được ngăn cản.

1.3/ Về tài sản chung và nợ chung: Anh Quách Văn T và chị Nguyễn Thị X xác định không có tài sản chung, nợ chung không có. Khi ly hôn anh T và chị X không yêu cầu, nên Tòa án không giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

3. Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- THADS quận Cầu Giấy;
- UBND xã Đông Đô, Hưng Hà, Thái Bình;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Lương**